

TCVN

TIÊU CHUẨN VIỆT NAM

TCVN 6569 : 1999

**THUỐC NỔ AN TOÀN DÙNG TRONG HẦM LÒ CÓ KHÍ
MÉTAN – THUỐC NỔ AMONIT AH1 – YÊU CẦU KỸ THUẬT**

*Safety permitted explosive applying to underground mine in present
of methane gas - Amonit explosive AH1 - Technical requirements*

HÀ NỘI – 2005

Thuốc nổ an toàn dùng trong hầm lò có khí mêtan – Thuốc nổ amonit AH1 – Yêu cầu kỹ thuật

*Safety permitted explosive applying to underground mine in present of methane gas –
Amonit explosive AH1 – Technical requirements*

1 Phạm vi áp dụng

Tiêu chuẩn này áp dụng cho loại thuốc nổ amonit an toàn dùng trong hầm lò có khí mêtan (CH_4), ký hiệu AH1.

2 Tiêu chuẩn trích dẫn

- TCVN 6421 : 1998 Vật liệu nổ công nghiệp – Xác định khả năng sinh công – Phương pháp đo sức nén trụ chì.
- TCVN 6422 : 1998 Vật liệu nổ công nghiệp – Phương pháp xác định tốc độ nổ.
- TCVN 6423 : 1998 Vật liệu nổ công nghiệp – Phương pháp xác định khả năng sinh công bằng bom chì.
- TCVN 6425 : 1998 Vật liệu nổ công nghiệp – Xác định khoảng cách truyền nổ.
- TCVN 6570 : 1999 Thuốc nổ an toàn dùng trong hầm lò có khí mêtan – Phương pháp thử khả năng nổ an toàn
- TCVN 4586 : 1997 Vật liệu nổ công nghiệp – Yêu cầu an toàn về bảo quản, vận chuyển và sử dụng.

3 Thuật ngữ

Thuốc nổ an toàn trong môi trường khí mêtan : là loại thuốc nổ khi sử dụng không gây cháy trong môi trường có khí mêtan.

4 Yêu cầu kỹ thuật

4.1 Thuốc nổ an toàn dùng trong hầm lò có khí mêtan được phối trộn từ các thành phần theo tỷ lệ ghi trong bảng 1.

Bảng 1 - Thành phần phối trộn thuốc nổ an toàn AH1

Thành phần	Yêu cầu chất lượng	Tỷ lệ phối trộn, %
1 Amoni nitrat	99,5 %	$67 \pm 1,5$
2 Natri clorua	- Độ ẩm : nhỏ hơn hoặc bằng 0,1%	$20 \pm 1,0$
3 TNT	- Độ ẩm : nhỏ hơn hoặc bằng 0,3 % - Cỡ hạt : qua sàng 60 lỗ/2,54cm ²	$10 \pm 1,0$
4 Bột gỗ	- Độ ẩm : nhỏ hơn hoặc bằng 0,1% - Cỡ hạt : qua sàng 60 lỗ/2,54cm ²	$3 \pm 0,5$

4.2 Thuốc nổ an toàn dùng trong hầm lò có khí mêtan phải đạt các chỉ tiêu chất lượng ghi trong bảng 2.

Bảng 2 - Chỉ tiêu chất lượng thuốc nổ an toàn AH1

Chỉ tiêu	Mức	Phương pháp thử
1 Độ ẩm, nhỏ hơn hoặc bằng, %	0,5	-
2 Khối lượng riêng, g/cm ³	$0,95 \pm 1,1$	-
3 Khả năng sinh công khi xác định bằng sức nén trụ chì, lớn hơn hoặc bằng, cm	10	Xác định theo TCVN 6421 : 1998
4 Tốc độ nổ, m/s	$2\ 500 \pm 2\ 600$	Xác định theo TCVN 6422 : 1998
5 Khả năng sinh công khi xác định bằng bom chì, cm ³	250 ± 260	Xác định theo TCVN 6423 : 1998
6 Khoảng cách truyền nổ, lớn hơn hoặc bằng, cm	5	Xác định theo TCVN 6425 : 1998
7 Khả năng an toàn (không gây cháy trong môi trường có khí mêtan nồng độ 8% + 10%)	10 phút nổ liên tiếp	Xác định theo TCVN 6570 : 1999

5 Bao gói, ghi nhãn, vận chuyển và bảo quản

5.1 Thuốc nổ amônit an toàn AH1 sau khi phối trộn được đóng thành thỏi trong ống giấy phủ parafin, có đường kính $D = 36,0\text{mm} \pm 1,0 \text{ mm}$ và khối lượng là 200 gam.

Thuốc nổ sau khi đóng thỏi được bao gói bằng túi chất dẻo và buộc kín rồi đóng vào thùng gỗ hoặc thùng bằng giấy các tông.

5.2 Trên từng thỏi và bên ngoài thùng có ghi nhãn hàng hoá theo TCVN 4586 : 1997.

5.3 Thuốc nổ được vận chuyển và bảo quản theo TCVN 4586 : 1997.